ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIỀN HẢI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2106 /QĐ-UBND	*Tiền Hải, ngày 22 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiện toàn và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã Tiền Hải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIỀN HẢI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 1211/QĐ-CTUBND ngày 01/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh;

Căn cứ vào tình hình thực tế sau khi sáp nhập các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã Tiền Hải;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã Tiền Hải gồm 25 các ông (bà) có tên trong Danh sách kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Hội đồng xã tham mưu cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

2. Đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý.

3. Xây dựng, ban hành và đôn đốc, kiểm tra, khen thưởng việc tổ chức thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch; thực hiện chuyển đổi số của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã.

4. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội; thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả phối hợp thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định pháp luật.

5. Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân, thu hút nguồn lực tham gia thực hiện truyền thông chính sách, dự thảo văn bản theo quy định pháp luật; xây dựng các tài liệu, cập nhật dữ liệu, thông tin phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông về chính sách, pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý; hướng dẫn tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

6. Triển khai công tác hướng dẫn, giải thích, thông tin, thông báo về trợ giúp pháp lý, thực hiện chuyển yêu cầu trợ giúp pháp lý, giới thiệu người dân thuộc diện trợ giúp pháp lý đến tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý; công tác báo cáo, thống kê; hướng dẫn nghiệp vụ về phối hợp thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý, phối hợp trợ giúp pháp lý trong tố tụng. Tư vấn thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng.

2. Phê duyệt chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của Hội đồng, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

3. Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.

4. Triệu tập, chủ trì hoặc phân công, ủy quyền Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực, Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng xử lý các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng và thực hiện một số nhiệm vụ sau đây:

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công;

b) Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động chung của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch, chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;

c) Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;

d) Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và các văn bản khác của Hội đồng;

đ) Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng khi cần thiết;

e) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 5 Quyết định này và nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công, ủy quyền;

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 5 Quyết định này và nhiệm vụ khác theo phân công, ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

2. Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chủ động đề xuất và phối hợp với các thành viên Hội đồng, cơ quan, tổ chức có liên quan để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

3. Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong ngành, lĩnh vực phụ trách; định kỳ 06 tháng, hằng năm báo cáo Hội đồng và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

4. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 6. Cơ quan Thường trực của Hội đồng

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ Cơ quan Thường trực Hội đồng xã.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các Điều 2, 3 và khoản 1 Điều 4 Quyết định này;

b) Chủ trì tham mưu xây dựng, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng;

c) Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;

d) Bảo đảm các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 7. Chế độ làm việc, thông tin, báo cáo của Hội đồng và Cơ quan Thường trực Hội đồng

1. Thành viên Hội đồng và Cơ quan Thường trực Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức mình công tác.

3. Hội đồng có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về tình hình hoạt động của Hội đồng.

Điều 8. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Cơ quan Thường trực Hội đồng Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Cơ quan Thường trực Hội đồng do ngân sách nhà nước bảo đảm; được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Cơ quan Thường trực Hội đồng và huy động từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành và thay thế (*Quyết định số 1025/QĐ-CTUBND ngày 05/5/2026 của Chủ tịch UBND xã Tiền Hải về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã Tiền Hải)*.

2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng chuyên môn thuộc UBND và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIỀN HẢI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp (HĐPHPBGDPL tỉnh);
- Như Điều 9;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu VT, VP.

CHỦ TỊCH

Phan Nguyên Giáp

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIỀN HẢI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIỀN HẢI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã Tiền Hải

(Kèm theo Quyết định số 2106 /QĐ-CTUBND ngày 22/8/2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tiền Hải)

I.	**Chủ tịch Hội đồng**	
1. Ông	Nguyễn Đức Cảnh	- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phụ trách lĩnh vực Văn hoá - Xã hội.
II.	**Phó Chủ tịch Hội đồng**	
1. Ông	Phạm Anh Tuấn	- Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã - Phó Chủ tịch Thường trực.
2. Ông	Phạm Ngọc Tú	- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã
3. Ông	Quách Ngọc Hoàng	- Trưởng Công an xã
4. Ông	Tô Đình Sơn	- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã.
III.	**Các thành viên Hội đồng:**	
1. Ông	Nguyễn Văn Quỳnh	- Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND.
2. Ông	Tô Thanh Vĩnh	- Chủ Nhiệm UBKT Đảng uỷ xã.
3. Ông	Nguyễn Quốc Huy	- Phó Ban Xây dựng Đảng.
4. Ông	Phạm Đức Nghĩa	- Chánh Văn phòng Đảng ủy.
5. Ông	Nghiêm Xuân Hiển	- Trưởng Phòng Kinh tế xã.
6. Bà	Trần Thị Bình Hải	- Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội.
7. Bà	Đỗ Thị Ngân	- Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công.
8. Ông	Bùi Anh Sơn	- Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã
9. Ông	Trần Ngọc Kha	- P.Chủ tịch UBMTTQVN - Chủ tịch Hội ND xã.
10. Bà	Tô Thị Nhung	- P. Chủ tịch UBMTTQVN - Chủ tịch Hội PN xã.
11.Ông	Vũ Đức Cảnh	- P.Chủ tịch UBMTTQVN - Bí thư Đoàn TN xã.
12. Ông	Trần Xuân Bằng	- Phó chánh án Tòa án ND khu vực 6 Hưng Yên.
13. Bà	Phạm Thị Dinh	- Phó viện trưởng Viện KSND khu vực 6 Hưng Yên.
14. Bà	Phạm Thị Nhẫn	- Phó giám đốc trung tâm chính trị xã Tiền Hải
15. Ông	Đặng Hồng Việt	- Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND xã
16. Ông	Hoàng Khắc Sỹ	- Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND xã
17. Ông	Trần Văn Duyên	- Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND xã
18. Ông	Phạm Thanh Hiển	- Hiệu trưởng Trung học cơ sở Bùi Viện
19. Ông	Vũ Văn Nhiều	- Hiệu trưởng trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ
20. Bà	Lê Thị Hồng Loan	- Hiệu trưởng trường Tiểu học Ngô Quang Bích